

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG

HIỆU QUẢ TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG,
TIÊU CỰC CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP XÃ Ở CÁC TỈNH,
THÀNH PHỐ VÙNG DUYÊN HẢI BẮC BỘ VIỆT NAM HIỆN NAY

Ngành: Chính trị học

Chuyên ngành: Công tác tư tưởng

Mã số: 931 02 01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

HÀ NỘI - 2026

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Người hướng dẫn khoa học: **1. PGS, TS Phạm Huy Kỳ**
2. TS Bùi Văn Huân

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án tiến sĩ,
Học viện Báo chí và Tuyên truyền

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, công tác PCTNTC đã trở thành một nhiệm vụ trọng tâm, có ý nghĩa sống còn đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ. Tuy nhiên, để giải quyết tận gốc rễ vấn nạn này, không chỉ cần những chế tài nghiêm khắc của pháp luật mà còn cần một hệ giá trị tư tưởng vững chắc. Công tác tuyên truyền đóng vai trò là “vũ khí” sắc bén trên mặt trận tư tưởng, giúp định hướng nhận thức, hình thành văn hóa liêm chính của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Cấp xã là nền tảng của hệ thống chính trị, là nơi trực tiếp đưa các chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước vào đời sống. Cán bộ cấp xã chính là “cầu nối” trực tiếp nhất, gần gũi nhất với nhân dân; việc nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã không chỉ là yêu cầu quản lý mà còn là yêu cầu chính trị cấp bách nhằm bảo vệ sự vững mạnh của hệ thống chính trị ngay từ cơ sở.

Tại các tỉnh, thành phố VDHBB - khu vực có vị trí địa chính trị, địa kinh tế đặc biệt, trong bối cảnh thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, vai trò của ĐNCBCC cấp xã càng trở nên quan trọng. VDHBB với đặc thù là đầu tàu phát triển kinh tế, nhưng cũng là mảnh đất màu mỡ dễ làm nảy sinh các nguy cơ TNTC. Do đó, tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC nói riêng đóng vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, thái độ, niềm tin và tính tích cực chính trị - xã hội của đội ngũ này trong PCTNTC tại địa phương.

Trong những năm qua, hoạt động tuyên truyền về PCTNTC ở các tỉnh, thành phố VDHBB đã đạt được những kết quả quan trọng. Nhận thức của ĐNCBCC cấp xã trên địa bàn VDHBB từng bước được nâng lên; góp phần trực tiếp củng cố niềm tin vào quyết tâm chính trị PCTNTC của Đảng và Nhà nước; đồng thời cổ vũ tính tích cực, chủ động, sáng tạo của đội ngũ này trong PCTNTC tại địa phương, đóng góp vào thành tựu chung của công tác PCTNTC trên toàn quốc. Tuy nhiên, hoạt động tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã thời gian qua vẫn còn nhiều hạn chế, khuyết điểm. Những yếu kém trên đây làm giảm hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC, không tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, thái độ, niềm tin và hành động của ĐNCBCC cấp xã trong PCTNTC, làm hạn chế hiệu quả của công tác PCTNTC.

Từ những lý do trên cho thấy, tuyên truyền về PCTNTC là một nội dung quan trọng của công tác tư tưởng, góp phần xây dựng nhận thức, củng cố niềm tin và thống nhất ý chí, hành động trong thực hiện chủ trương của Đảng về PCTNTC. Vì vậy, việc nghiên cứu đề góp phần hệ thống hóa, bổ sung, phát triển làm sâu sắc thêm cơ sở lý luận về hiệu quả tuyên truyền, đồng thời làm rõ những đặc thù của ĐNCB cấp xã và bối cảnh VDHBB - khu vực có vị thế kinh tế - xã hội quan trọng là hết sức cần thiết.

Như vậy, dưới góc độ chính trị học và công tác tư tưởng, việc lựa chọn đề tài ***“Hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã ở các tỉnh, thành phố vùng Duyên hải Bắc Bộ Việt Nam hiện nay”*** vừa có ý nghĩa khoa học, vừa mang tính thời sự sâu sắc.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án nghiên cứu làm rõ một số vấn đề lý luận về hiệu quả tuyên truyền PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã, trên cơ sở đó tiến hành khảo sát thực trạng, đề xuất quan điểm và giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB Việt Nam trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích trên, luận án thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể sau:

Một là, tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án, hệ thống hóa, phân tích, luận giải một số vấn đề lý luận cơ bản về hiệu quả tuyên truyền về PCTNC cho ĐNCBCC cấp xã, từ đó kế thừa và chọn lọc những thành tựu lý luận và phương pháp tiếp cận phù hợp với luận án.

Hai là, khảo sát, phân tích và đánh giá toàn diện thực trạng hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB từ năm 2019 đến nay và xác định những vấn đề đặt ra về hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC.

Ba là, đề xuất quan điểm và giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB Việt Nam trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố vùng Duyên hải Bắc Bộ Việt Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về Nội dung: Luận án chỉ tập trung nghiên cứu hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB hiện nay.

- Về không gian: Sau sáp nhập ngày 01/7/2025, VDHBB bao gồm bốn tỉnh, thành phố là Hải Phòng, Quảng Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình. Tuy nhiên với các tỉnh sáp nhập mới diện tích rộng, trong khi đó thời gian tiến hành nghiên cứu không nhiều nên tác giả luận án nghiên cứu trong giới hạn ở ba tỉnh, thành phố là Quảng Ninh, Hải Phòng, Ninh Bình. Đây là địa phương có đặc điểm chung là kinh tế phát triển năng động, tốc độ đô thị hóa và hội nhập quốc tế nhanh; có nền văn hóa đa dạng giao thoa giữa văn hóa làng xã, văn hóa biển và văn hóa công nhân vùng mỏ.

- Về thời gian: Các số liệu, tư liệu khảo sát và đánh giá thực trạng được tập trung chủ yếu từ năm 2019 đến nay (gắn với Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018). Việc phân tích lý luận và đề xuất giải pháp được đặt trong bối cảnh hiện tại, có giá trị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Cơ sở lý luận

Luận án được nghiên cứu dựa trên các nguyên lý lý luận của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, quan điểm của Đảng về PCTNTC, tuyên truyền về PCTNTC; kế thừa lý luận về tuyên truyền, đồng thời vận dụng lý thuyết của khoa học công tác tư tưởng để phân tích hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC.

4.2. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

*** Phương pháp luận:** Luận án nghiên cứu dựa trên các quan điểm phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy nghĩa duy vật lịch sử.

*** Phương pháp nghiên cứu:**

Luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau: Phương pháp hệ thống - cấu trúc; Phương pháp kết hợp phân tích - tổng hợp; Phương pháp logic - lịch sử; Phương pháp nghiên cứu tài liệu; Phương pháp điều tra xã hội học.

5. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu

5.1. Câu hỏi nghiên cứu

Luận án tập trung làm rõ các câu hỏi nghiên cứu về lý luận hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC; thực trạng hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB; quan điểm và giải pháp đột phá để nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB.

5.2. Giả thuyết nghiên cứu

Trên cơ sở các câu hỏi nghiên cứu, luận án xây dựng các giả thuyết nghiên cứu cho rằng: **Lý luận về hiệu quả tuyên truyền vẫn cần bổ sung và hoàn thiện**; Hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB vẫn còn những bất cập; Việc nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã cần một hệ thống giải pháp đồng bộ, bức phá.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần bổ sung lý luận về hiệu quả công tác tư tưởng nói chung và hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC nói riêng.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận án Cung cấp luận cứ khoa học cho các nhà lãnh đạo, quản lý các tỉnh, thành phố VDHBB đề ra chủ trương, giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã. Kết quả nghiên cứu có thể làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, giảng dạy cho chuyên ngành Công tác tư tưởng và các ngành có liên quan như Quản lý xã hội văn hóa, Xây dựng Đảng... ở hệ thống các học viện, các trường đại học và cao đẳng của Việt Nam.

7. Điểm mới của luận án

Luận án đã bổ sung, làm rõ hơn **một số vấn đề** lý luận về hiệu quả tuyên truyền và hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC; **khảo sát thực trạng hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB gắn với thực hiện chính quyền địa phương hai cấp**; **đề xuất** quan điểm và các giải pháp dưới góc độ công tác tư tưởng, thiết thực, phù hợp với đặc thù đối tượng, đặc biệt là xây dựng các tiêu chí đánh giá hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC ở các tỉnh, thành phố vùng Duyên hải Bắc Bộ trong điều kiện thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và chuyển đổi số mạnh mẽ trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

8. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, danh mục các công trình nghiên cứu của tác giả đã công bố liên quan đến đề tài luận án, phụ lục, nội dung của luận án được kết cấu thành 4 chương 11 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. Những công trình nghiên cứu liên quan đến phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1.1.1. Công trình nghiên cứu ở nước ngoài

Sách “Corruption, Anti corruption and governance” (*Tham nhũng, chống tham nhũng và quản trị*) (2015) của Dan Hough; “Government Anti-Corruption Strategies: A Cross-Cultural Perspective” (*Chiến lược chống tham nhũng của Chính phủ: Quan điểm đa văn hóa*) (2015) của Yahong Zhang và Cecilia Lavena; “Anti-corruption in History: From Antiquity to the Modern Era” (*Chống tham nhũng trong lịch sử: Từ thời cổ đại đến kỷ nguyên hiện đại*) (2018) của Ronald Kroeze và cộng sự; Sách “Regaining U.S. Global Leadership on Anticorruption” (*Khôi phục vai trò lãnh đạo toàn cầu của Hoa Kỳ về chống tham nhũng*) (2020) của Abigail Bellows; Sách “Corruption and Anti-Corruption Upside Down: New Perspectives from the Global South (*Tham nhũng và chống tham nhũng nhìn từ chiều ngược lại: Những quan điểm mới từ Nam bán cầu*) (2024) của tác giả Fernanda Odilla và Konstantinos Tsimonis; Sách “The Digitalisation of Anti-Corruption in Brazil: Scandals, Reforms, and Innovation” (*Số hóa công tác phòng, chống tham nhũng tại Brazil: Những vụ bê bối, cải cách và đổi mới sáng tạo*) (2025) của Fernanda Odilla.

1.1.2. Công trình nghiên cứu ở trong nước

Sách “Phát huy vai trò của xã hội trong phòng, chống tham nhũng” (2017) các tác giả Nguyễn Quốc Văn và Vũ Công Giao; Sách “Tham nhũng và hoạt động của Công an nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng” (2019) của tác giả Tô Lâm; Luận án tiến sĩ Chính trị học “Bảo chí tham gia phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam hiện nay” (2019) của Cao Thị Dung; Sách “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh” (2023) của tác giả Nguyễn Phú Trọng; Bài viết “Thực hành văn hóa liêm chính để đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực” (2023), tác giả Nguyễn Quang Bình; Bài viết “Hoàn thiện cơ chế phòng ngừa để không thể tham nhũng, tiêu cực” (2023), tác giả Trương Hồ Hải; Bài viết “Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực” (2024) của tác giả Lê Văn Cường và Mai Việt Bách; Đề tài khoa học cấp Nhà nước “Kiểm soát quyền lực nhằm phòng, chống tham nhũng ở Việt Nam” (2024) do Nguyễn Quốc Văn làm chủ nhiệm; Bài viết “Tiếp tục cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực” (2025) của tác giả Đặng Văn Dũng; Bài viết “Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo tư tưởng Hồ Chí Minh - nền tảng quan trọng để xây dựng đội ngũ cán bộ liêm chính theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng” (2026), của tác giả Hoàng Thị Huyền.

1.2. Những công trình nghiên cứu liên quan đến tuyên truyền và tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1.2.1. Công trình nghiên cứu ở nước ngoài

Bài viết “Social-Communicative Innovations in Anti-Corruption Activities (Regional Aspect)” (*Những đổi mới về truyền thông - xã hội trong hoạt động phòng, chống tham nhũng (Góc độ vùng miền)*) (2015) của các tác giả Leontieva L.S., Khalilova T.V., Gaynullina L.F; Bài viết “Role of Media in Preventing and Combating

Corruption” (2016) (Vai trò của truyền thông trong việc phòng, chống tham nhũng) của tác giả Charu Srivastava; Sách “Media Corruption in the Age of Information” (Sự tham nhũng của truyền thông trong Kỷ nguyên thông tin) (2021), Edward H. Spence; Sách “Corruption and Media: Scandals, Actors, Trends and Analysis” (Tham nhũng và Truyền thông: Các bê bối, tác nhân, xu hướng và phân tích) (2024) của Tilak Pathak và Bhuwan KC; Báo cáo nghiên cứu “Using Anti-corruption Communication to Tackle Corruption in Moldova” (Sử dụng truyền thông phòng, chống tham nhũng để đấu tranh chống tham nhũng tại Moldova) của Cheeseman và Peiffer (2024); Bài viết “Designing algorithms against corruption: a conjoint study on communicative features to encourage intentions for collective action” (Thiết kế thuật toán chống tham nhũng: Một nghiên cứu kết hợp về các đặc điểm truyền thông nhằm thúc đẩy ý định hành động tập thể) (2025), của Starke và cộng sự; Bài viết “The influence of social media content on political identity with corruption perception as a moderator” (Ảnh hưởng của nội dung trên mạng xã hội đối với bản sắc chính trị với nhận thức về tham nhũng là biến điều tiết) (2025) của hai tác giả Jia và Fee.

1.2.2. Công trình nghiên cứu ở trong nước

Luận án tiến sĩ “Đổi mới công tác tuyên truyền của Đảng đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế ở Việt Nam hiện nay” (2016) của Lê Mai; Sách “Công tác tuyên truyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ mới” (2021) do Lương Ngọc Vĩnh chủ biên; Sách “Đổi mới công tác tuyên truyền chính trị trên mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay” (2024) do Nguyễn Thị Trường Giang (chủ biên); Bài viết “Tăng cường tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực” (2024) của Lê Mậu Lâm; Bài viết “Tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: “Điểm nghẽn” và giải pháp tháo gỡ” (2025) của Dương Anh Minh.

1.3. Những công trình nghiên cứu liên quan đến hiệu quả và hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1.3.1. Công trình nghiên cứu ở nước ngoài

Sách “Hoạt động tư tưởng của Đảng Cộng sản Liên Xô”(1982), các nhà khoa học Liên Xô; Đào Tổ Minh và Trần Đình trong bài viết “思想政治教育有效性评价的前提审视” (Đánh giá tính hiệu quả của công tác giáo dục chính trị tư tưởng) (2009).

1.3.2. Công trình nghiên cứu ở trong nước

Sách “Một số vấn đề về công tác tư tưởng” (1999), tác giả Đào Duy Tùng; Sách “Đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên cơ sở” (2003), tác giả Vũ Ngọc Am; Sách “Nguyên lý công tác tư tưởng” (2008) [58], tập 2, do Lương Khắc Hiếu (chủ biên); Luận án Tiến sĩ khoa học chính trị “Hiệu quả công tác giáo dục chính trị - tư tưởng trong học viên các học viện quân sự ở nước ta hiện nay” (2012) của Lương Ngọc Vĩnh; Luận án tiến sĩ Chính trị học “Hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho công nhân các khu công nghiệp ở miền Đông Nam Bộ hiện nay”(2019) của Vũ Trung Kiên; Bài viết “Một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền hình ảnh Việt Nam ra thế giới qua báo chí đối ngoại” (2019) của tác giả Lưu Trần Toàn; Bài viết “Hiệu quả từ công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng” (2021) của Hà Dũng Hải; Sách “Công tác tư tưởng và những vấn đề

đặt ra với công tác tư tưởng trong thời kỳ phát triển mới của đất nước” (2024)], của Đào Duy Quát; Bài viết “Tiêu chí và phương pháp đánh giá hiệu quả đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch”(2024, tác giả Lương Ngọc Vĩnh.

1.4. Khái quát kết quả đạt được của các công trình đã tổng quan và những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

1.4.1. Khái quát kết quả đạt được của các công trình đã tổng quan

Các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước về TNTC và hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC đã đạt được những kết quả quan trọng sau:

Về lý luận và thực tiễn PCTNTC: Làm rõ bản chất, đặc điểm và tính chất phức tạp của TNTC trong bối cảnh mới. Hệ thống hóa chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và kinh nghiệm quốc tế, từ đó đề xuất nhóm giải pháp về thể chế, kiểm soát quyền lực và xây dựng văn hóa liêm chính làm định hướng chiến lược.

Về tuyên truyền và hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC: Khẳng định vai trò then chốt của hoạt động tuyên truyền về PCTNTC trong việc nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin và cổ vũ tính tích cực chính trị - xã hội của ĐNCBCC cấp xã trong công tác PCTNTC. Nhấn mạnh yêu cầu đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng hiện đại, đa phương tiện và cá nhân hóa theo từng đối tượng để nâng cao sức lan tỏa. Xác lập quan niệm hiệu quả là sự tương quan giữa mục tiêu và kết quả thực tế. Bước đầu xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá thông qua sự chuyển biến trong nhận thức, thái độ và hành vi của ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB trong PCTNTC.

Các công trình này là nền tảng lý luận và thực tiễn quan trọng, giúp tác giả kế thừa tri thức và xác định khoảng trống khoa học để tập trung nghiên cứu sâu về hiệu quả tuyên truyền PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB.

1.4.2. Những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu

Một là, nghiên cứu, kế thừa, bổ sung và hoàn thiện cơ sở lý luận về hiệu quả tuyên truyền và hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã dưới góc độ khoa học công tác tư tưởng.

Hai là, nghiên cứu thực chứng, hệ thống và chuyên sâu về thực trạng hiệu quả tuyên truyền PCTNTC cho đội ngũ CBCC cấp xã gắn với đặc thù bối cảnh VDHBB.

Ba là, đề xuất hệ thống giải pháp đồng bộ, toàn diện, có tính khả thi cao và mang đặc thù vùng nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền PCTNTC cho đội ngũ CBCC cấp xã.

Việc chỉ ra những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu là cơ sở khẳng định đề tài luận án đã xác định được một hướng nghiên cứu riêng, không trùng lặp với bất cứ công trình nghiên cứu nào trước đây.

Tiểu kết chương 1

Luận án đã hệ thống hóa, luận giải và xem xét các quan niệm của các nhà khoa học cả trong và ngoài nước; tìm hiểu các công trình nghiên cứu liên quan đến tham nhũng tiêu cực và phòng, chống tham nhũng tiêu cực; tuyên truyền và tuyên truyền phòng chống tham nhũng tiêu cực; hiệu quả và hiệu quả tuyên truyền phòng chống tham nhũng tiêu cực. Trên cơ sở đánh giá những kết quả đạt được của các công trình nghiên cứu trước đó, tác giả luận án đã chỉ ra những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm rõ.

Chương 2

HIỆU QUẢ TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP XÃ – MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

2.1. Tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

2.1.1. Tham nhũng, tiêu cực

2.1.1.1. Tham nhũng

Tham nhũng là hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao để trục lợi cá nhân hoặc lợi ích nhóm, làm sai lệch mục tiêu phục vụ nhân dân và suy giảm hiệu lực của hệ thống chính trị.

2.1.1.2. Tiêu cực

Tiêu cực là các hành vi lệch chuẩn xã hội, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của các chủ thể xã hội; đặc biệt biểu hiện tập trung ở sự tha hóa quyền lực, quan liêu, nhũng nhiễu và vi phạm chuẩn mực công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong hệ thống chính trị.

2.1.2. Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

PCTNTC là tổng thể các hoạt động của hệ thống cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội và Nhân dân, dựa vào chủ trương, đường lối của Đảng và căn cứ pháp luật của Nhà nước để phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi TNTC, nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, các tổ chức và của công dân, bảo vệ thành quả cách mạng, góp phần vào việc giữ vững ổn định và phát triển của toàn xã hội.

2.1.3. Cán bộ và cán bộ chủ chốt cấp xã

2.1.3.1. Cán bộ và cán bộ cấp xã

Cán bộ là công dân Việt Nam, được bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương, ở cấp tỉnh, ở cấp xã, trong biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

Cán bộ cấp xã là công dân Việt Nam được bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; thuộc biên chế và hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

2.1.3.2. Cán bộ chủ chốt cấp xã

Cán bộ chủ chốt cấp xã là công dân Việt Nam được bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ các chức vụ lãnh đạo chủ chốt theo nhiệm kỳ trong hệ thống chính trị cấp xã, bao gồm Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; có vai trò nòng cốt trong việc tổ chức, triển khai và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa bàn phụ trách.

2.1.4. Đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

Đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã là tập hợp những cán bộ được bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ các chức vụ lãnh đạo chủ chốt theo nhiệm kỳ trong hệ thống chính trị cấp xã, bao gồm Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; có vai trò nòng cốt trong việc tổ chức, triển khai và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa bàn phụ trách.

2.1.5. Tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

2.1.5.1. Tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tuyên truyền là hoạt động truyền thông mang tính định hướng và thuyết phục, trong đó chủ thể tuyên truyền sử dụng các nội dung và phương thức phù hợp nhằm tác động đến nhận thức, thái độ và hành vi của đối tượng theo mục đích mà chủ thể đã xác định.

Tuyên truyền về PCTNTC là hoạt động truyền thông mang tính định hướng và thuyết phục của các chủ thể trong hệ thống chính trị, thông qua việc sử dụng các nội dung và phương thức phù hợp nhằm phổ biến, giải thích và định hướng nhận thức, thái độ, hành vi của các tổ chức và cá nhân đối với các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTNTC; qua đó góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực và tính gương mẫu của đối tượng tuyên truyền trong phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh với các hành vi TNTC.

2.1.5.2. Tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

Tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã là hoạt động truyền thông mang tính định hướng và thuyết phục của các chủ thể trong hệ thống chính trị, thông qua việc sử dụng các nội dung và phương thức phù hợp nhằm phổ biến, giải thích và định hướng nhận thức, thái độ, hành vi của ĐNCBCC đối với các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; qua đó góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực và tính gương mẫu của đội ngũ này trong phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh với các hành vi tham nhũng, tiêu cực ở cơ sở. **Cấu trúc hoạt động tuyên truyền PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã sẽ bao gồm các yếu tố sau: Chủ thể tuyên truyền; Mục đích tuyên truyền; Nội dung tuyên truyền; Phương thức tuyên truyền.**

2.2. Khái niệm, phân loại và các tiêu chí đánh giá hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

2.2.1. Hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

Hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC là kết quả đạt được của hoạt động tuyên truyền trong việc nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin, thúc đẩy tính tích cực chính trị - xã hội của đối tượng tuyên truyền trong PCTNTC và sử dụng hợp lý các nguồn lực **để đạt kết quả đó** trong những điều kiện xã hội xác định.

Hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã là kết quả đạt được của hoạt động tuyên truyền trong việc nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin, thúc đẩy tính tích cực chính trị - xã hội của ĐNCBCC cấp xã trong PCTNTC và sử dụng hợp lý các nguồn lực **để đạt kết quả đó** trong những điều kiện xã hội xác định.

2.2.2. Phân loại hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

Thứ nhất, xét về quy mô, hiệu quả tuyên truyền bao gồm hiệu quả cá nhân và hiệu quả tập thể; Thứ hai, xét về thời gian, hiệu quả tuyên truyền bao gồm hiệu quả trước mắt và hiệu quả lâu dài; Thứ ba, xét về mục đích, hiệu quả tuyên truyền bao gồm hiệu quả tinh thần và hiệu quả thực tiễn; Thứ tư, xét về phương thức biểu hiện, hiệu quả tuyên truyền bao gồm hiệu quả trực tiếp và hiệu quả gián tiếp.

2.2.3. Tiêu chí đánh giá hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

2.2.3.1. Nhóm tiêu chí đánh giá kết quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Tiêu chí về nhận thức của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã đối với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực *thông qua hoạt động tuyên truyền*

Thứ nhất, mức độ hiểu biết và nắm vững các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; Thứ hai, mức độ nhận diện các biểu hiện và nguyên nhân của TNTC; Thứ ba, mức độ nhận thức về hậu quả của TNTC; Thứ tư, mức độ cập nhật thông tin và nhận thức đúng về tình hình PCTNTC; Thứ năm, mức độ nhận diện và đấu tranh với các quan điểm sai trái về PCTNTC.

b) Tiêu chí về thái độ và niềm tin của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã vào chủ trương, đường lối, pháp luật của Đảng và Nhà nước trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực *thông qua hoạt động tuyên truyền*

Tiêu chí thái độ và niềm tin của ĐNCBCC cấp xã đối với công tác PCTNTC có thể được cụ thể hóa thông qua các tiêu chí cụ thể sau:

Thứ nhất, mức độ tin tưởng của ĐNCBCC cấp xã vào sự đúng đắn của chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước trong PCTNTC; Thứ hai, mức độ ủng hộ và đồng thuận của ĐNCBCC cấp xã đối với các biện pháp PCTNTC; Thứ ba, mức độ kiên định lập trường và thái độ đấu tranh với các quan điểm sai trái về công tác PCTNTC.

c) Tiêu chí về tính tích cực chính trị - xã hội của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực *thông qua hoạt động tuyên truyền*

Thứ nhất, mức độ tự tu dưỡng, rèn luyện liêm chính cá nhân của ĐNCBCC cấp xã; Thứ hai, mức độ chủ động và trách nhiệm của ĐNCBCC cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ PCTNTC; Thứ ba, mức độ tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến và triển khai các chủ trương, chính sách về PCTNTC; Thứ tư, mức độ tham gia xây dựng và hoàn thiện các quy định, cơ chế phòng ngừa TNTC tại địa phương; Thứ năm, mức độ chủ động tham gia đấu tranh, phát hiện và xử lý các biểu hiện TNTC trong phạm vi quản lý.

2.2.3.2. Nhóm tiêu chí về sử dụng các nguồn lực phục vụ hoạt động tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

Thứ nhất, sử dụng nguồn nhân lực cho hoạt động tuyên truyền về PCTNTC; Thứ hai, sử dụng thời gian, kinh phí, phương tiện và cơ sở vật chất trong tuyên truyền về phòng chống PCTNTC; Thứ ba, xây dựng, phát huy tác dụng của môi trường xã hội khách quan.

2.3. Những yếu tố tác động đến hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã vùng Duyên hải Bắc Bộ

2.3.1. Môi trường xã hội khách quan

Hiệu quả tuyên truyền không chỉ phụ thuộc vào nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền mà còn chịu sự tác động của môi trường xã hội khách quan (các điều kiện kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội của địa phương, vùng, đất nước và quốc tế). Môi trường xã hội khách quan tác động đến hiệu quả tuyên truyền PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã có thể được xem xét ở hai cấp độ. VDHBB là khu vực đang phát triển năng động trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế biển. Môi trường kinh tế - xã hội của khu vực này tác động trực tiếp đến nhận thức và hành vi của ĐNCBCC cấp xã.

Trong bối cảnh hiện nay, sự phức tạp của không gian mạng là một yếu tố tác động tiêu cực, gây cản trở trực tiếp đến hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC nói chung và đối với ĐNCBCC cấp xã nói riêng.

Vì vậy, khi đánh giá hiệu quả tuyên truyền PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã VDHBB và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền, cần quán triệt quan điểm khách quan, toàn diện và lịch sử - cụ thể; gắn hoạt động tuyên truyền với điều kiện kinh tế - xã hội, trình độ dân trí và đặc điểm tâm lý của đội ngũ cán bộ tại địa phương.

2.3.2. Hệ thống các văn bản quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Trong các yếu tố chi phối đến hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC, quyết tâm chính trị của Đảng và Nhà nước giữ vai trò đặc biệt quan trọng, vừa là nhân tố định hướng, vừa tạo động lực và cơ sở bảo đảm cho hoạt động tuyên truyền.

Những văn bản quan trọng như các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 114-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; Quy định số 144-QĐ/TW về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên... cùng với các kết luận và chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC đã thể hiện rõ quyết tâm chính trị của Đảng trong đấu tranh PCTNTC với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”.

Hệ thống pháp luật của Nhà nước là công cụ thể chế hóa và hiện thực hóa các chủ trương của Đảng trong công tác PCTNTC. **Sự thống nhất giữa quyết tâm chính trị của Đảng và hệ thống pháp luật của Nhà nước tạo thành nền tảng quan trọng nâng cao tính thực tiễn và sức thuyết phục của hoạt động tuyên truyền về PCTNTC.**

2.3.3. Các chủ thể và mối quan hệ tương tác đa chiều giữa các chủ thể tham gia tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã là kết quả tổng hợp của nhiều yếu tố, trong đó hệ thống các chủ thể tuyên truyền giữ vai trò đặc biệt quan trọng. từng chủ thể là yếu tố then chốt bảo đảm hiệu quả tuyên truyền PCTNTC.

Với tư cách là hoạt động có mục đích và được tổ chức có kế hoạch, chủ thể giữ vai trò trung tâm trong việc tổ chức và triển khai hoạt động tuyên truyền. Ở góc độ lãnh đạo, quản lý, chủ thể có nhiệm vụ hoạch định chủ trương, xác định mục tiêu, nội dung, yêu cầu và phân bổ các nguồn lực cho hoạt động tuyên truyền; đồng thời kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện. Ở góc độ tổ chức thực hiện, chủ thể là lực

lượng trực tiếp lựa chọn nội dung, hình thức, phương pháp, phương tiện và thời điểm phù hợp để tiến hành tuyên truyền đối với ĐNCBCC cấp xã. Vai trò của chủ thể còn thể hiện ở chỗ chính họ là người “thổi hồn” vào nội dung và phương pháp tuyên truyền.

2.3.4. Sự phù hợp của mục đích và tính khoa học, phong phú của nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Mục đích là căn cứ xác định kết quả của hoạt động tuyên truyền và có ảnh hưởng trực tiếp đến tính chất, quy mô cũng như hiệu quả của hoạt động này.

Thông qua các hình thức, phương pháp và phương tiện phù hợp, nội dung tuyên truyền sẽ được chuyển hóa thành nhận thức, niềm tin và thái độ chính trị - xã hội của đối tượng. Hình thức và phương pháp tuyên truyền là công cụ trực tiếp chuyển tải nội dung đến đối tượng. Sự đa dạng và linh hoạt của các hình thức, phương pháp tuyên truyền không chỉ giúp nâng cao khả năng tiếp nhận thông tin mà còn tạo ra sự tác động đồng thời đến lý trí và tình cảm của ĐNCBCC cấp xã.

2.3.5. Tính đồng bộ, hiện đại của phương tiện, cơ sở vật chất - kỹ thuật và việc sử dụng các nguồn lực trong hoạt động tuyên truyền

Phương tiện và cơ sở vật chất - kỹ thuật là điều kiện vật chất bảo đảm cho hoạt động tuyên truyền về PCTNTC được triển khai hiệu quả. Tính đồng bộ và hiện đại của các phương tiện này góp phần hỗ trợ việc vận dụng các hình thức, phương pháp tuyên truyền, nâng cao tính hấp dẫn của nội dung, đồng thời giảm bớt cường độ lao động của chủ thể và đối tượng trong quá trình truyền đạt và tiếp nhận thông tin.

Tuy nhiên, hiệu quả sử dụng các phương tiện, cơ sở vật chất phụ thuộc nhiều vào năng lực vận hành của chủ thể tuyên truyền. Vì vậy, việc đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật cần đi đôi với nâng cao năng lực sử dụng và phát huy hiệu quả các nguồn lực trong hoạt động tuyên truyền.

2.3.6. Những đặc điểm tâm lý - xã hội của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

Hoạt động tuyên truyền về PCTNTC về bản chất là hoạt động tác động đến nhận thức, tình cảm và ý chí của con người. Quá trình tiếp nhận thông tin tuyên truyền của ĐNCBCC cấp xã chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố xã hội - nhân khẩu học như trình độ học vấn, độ tuổi, thâm niên công tác, điều kiện kinh tế - xã hội, phong tục tập quán, cũng như các yếu tố tâm lý cá nhân như hệ thống giá trị, thái độ chính trị, động cơ công tác và mức độ tích cực xã hội. Trong các yếu tố đó, nhu cầu và lợi ích chính trị - xã hội của CBCC cấp xã có ảnh hưởng đặc biệt quan trọng đến hiệu quả tuyên truyền.

Tiểu kết Chương 2

Trong chương này, luận án đã tập trung làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về tuyên truyền và hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC đối với ĐNCBCC cấp xã; phân tích các yếu tố chủ yếu tác động đến hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC. Những kết quả nghiên cứu lý luận trong chương này tạo cơ sở khoa học và phương pháp luận quan trọng cho việc khảo sát, phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB trong các chương tiếp theo của luận án.

Chương 3

HIỆU QUẢ TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP XÃ Ở CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ VÙNG DUYÊN HẢI BẮC BỘ VIỆT NAM - THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. Đặc điểm tự nhiên, xã hội và đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã ở các tỉnh, thành phố vùng Duyên hải Bắc Bộ

3.1.1. Đặc điểm địa lý tự nhiên, kinh tế, chính trị

VDHBB giữ vị trí địa chính trị, kinh tế và quốc phòng đặc biệt quan trọng, đóng vai trò là cửa ngõ chiến lược hướng ra biển của toàn bộ khu vực miền Bắc Việt Nam. Từ ngày 01/7/2025, sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấu trúc động lực của vùng đã có sự hội tụ mạnh mẽ vào ba cực tăng trưởng cốt lõi là Quảng Ninh, Hải Phòng và Ninh Bình. Tổng diện tích của ba địa phương nghiên cứu, khảo sát là 13.345,21 km², dân số là 10.573.835 người, chiếm 39,8% dân số vùng đồng bằng sông Hồng.

Về kinh tế, năm 2025, VDHBB khẳng định vị thế là vùng kinh tế tổng hợp năng động nhất cả nước với sự đóng góp vượt trội của ba địa phương trọng điểm. Với tốc độ tăng trưởng GRDP ấn tượng (Quảng Ninh 11,89%, Hải Phòng 11,81%, Ninh Bình 10,65%) cùng sự gia tăng kỷ lục về thu ngân sách, VDHBB hiện là tâm điểm thu hút các dòng vốn FDI và đầu tư tư nhân.

Tóm lại, kinh tế phát triển, chuyển đổi số và dân trí cao tại VDHBB là nền tảng tối ưu giúp ĐNCBCC cấp xã tiếp thu pháp luật, tự rèn luyện đạo đức công vụ và xây dựng văn hóa liêm chính. Tuy nhiên, áp lực từ kinh tế thị trường, đô thị hóa và những xáo trộn do sáp nhập địa giới hành chính đang làm gia tăng nguy cơ sai phạm, đồng thời giảm tính liên tục của công tác giáo dục tư tưởng. Thực tế này đòi hỏi hoạt động tuyên truyền về PCTNTC thời gian tới phải thoát ly lý thuyết chung chung, đổi mới phương thức và bám sát các “điểm nóng” quản lý tại cơ sở.

3.1.2. Đặc điểm xã hội

Không gian văn hóa VDHBB đại diện cho một hệ sinh thái nhân văn đa dạng, nơi giao thoa giữa nền văn minh lúa nước châu thổ sông Hồng và văn hóa biển năng động. Đặc trưng nổi bật là nền văn minh lúa nước lâu đời, hệ thống tín ngưỡng thờ cúng thủy thần/thành hoàng làng phong phú, cùng tính cố kết cộng đồng chặt chẽ của cư dân ven biển.

Đặc biệt là những đặc điểm tâm lý xã hội sau đây có ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã tại VDHBB: Một là, tâm lý nể nang do tính gắn kết cộng đồng, dòng họ quá chặt chẽ; Hai là, sự biến tướng của phong tục “quà cáp” trong lễ hội, hiếu hỉ; Ba là, tâm lý cục bộ địa phương, “phép vua thua lệ làng”.

3.1.3. Đặc điểm đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã ở các tỉnh, thành phố vùng Duyên hải Bắc Bộ

3.1.3.1. Tổ chức cấp xã tại địa bàn nghiên cứu

Theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội *Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh* và các nghị quyết riêng cho từng địa phương, hiện nay ba tỉnh, thành phố VDHBB có tổng số 297 xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã).

3.1.3.2. Số lượng và chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

Số liệu thống kê đến ngày 30/9/2025 cho thấy tổng số CBCC cấp xã (theo tiêu chí phân loại trong chương 2 của luận án) tại ba địa bàn khảo sát là 2.079 người, được phân bổ tương ứng với quy mô đơn vị cấp xã tại mỗi tỉnh, thành phố. Trong đó, tỉnh Ninh Bình có số lượng CBCC cấp xã đông đảo nhất (903), tiếp theo là Hải Phòng (798) và Quảng Ninh (378).

Thứ nhất, về trình độ

Trình độ chuyên môn: Có tới 72,8% cán bộ đạt trình độ sau đại học, trình độ Đại học chiếm 27,2%; (81,2%) có bằng cử nhân hoặc cao cấp lý luận chính trị, 18,8% có trình độ trung cấp;

Thứ hai, thâm niên công tác trong hệ thống chính trị: 70% cán bộ có thâm niên công tác trong hệ thống chính trị từ 20 năm trở lên.

3.2. Thực trạng hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã ở các tỉnh, thành phố vùng Duyên hải Bắc Bộ từ năm 2018 đến nay

3.2.1. Kết quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã *thông qua hoạt động tuyên truyền*

3.2.1.1. Những chuyển biến tích cực về nhận thức, thái độ, niềm tin và tính tích cực chính trị - xã hội của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã so với mục tiêu tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Nhận thức của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã về PCTNTC

- Mức độ ĐNCBCC cấp xã hiểu biết và nắm vững các chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về PCTNTC

Từ báo cáo thực tiễn và kết quả khảo sát khẳng định nhận thức chính trị và pháp luật về PCTNTC của ĐNCBCC cấp xã rất vững vàng. Đây chính là nền tảng cốt lõi để đảm bảo việc thực thi công vụ đúng định hướng, đồng thời củng cố niềm tin và sự thống nhất ý chí đối với quyết tâm chính trị của Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh PCTNTC.

- Mức độ ĐNCBCC cấp xã nhận diện đúng các biểu hiện cụ thể của TNTC và hiểu rõ những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến TNTC

Qua nghiên cứu nhận thấy, đa số CBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB hiện nay đã có sự định hình rõ nét và thực chất hơn về bản chất của TNTC.

Về nhận diện các hành vi TNTC, các ý kiến trả lời đúng đều đạt tỷ lệ 80% trở lên, trong đó cao nhất là 99,0% CBCC trả lời “tham ô tài sản, nhận hối lộ” là hành vi tham nhũng. Kết quả trên phần nào phản ánh sự thành công của hoạt động tuyên truyền trong việc định hình tư duy và kiến thức pháp luật về PCTNTC của ĐNCBCC cấp xã.

Về nhận diện nguyên nhân của TNTC, cho thấy có sự thống nhất cao trong nhận thức của ĐNCBCC cấp xã. Đáng chú ý nhất, có tới 99,0% ý kiến khẳng định nguyên nhân cốt lõi xuất phát từ việc cán bộ lãnh đạo, quản lý thiếu tu dưỡng, rèn luyện, dẫn đến suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống. Các yếu tố thuộc về trách nhiệm chính trị của người đứng đầu cũng được nhận diện rõ nét, với 98,5% ý kiến cho rằng sự thiếu gương mẫu, “nói không đi đôi với làm” và 96,5% đánh giá việc “một số

cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu chưa nhận thức đầy đủ tính chất nghiêm trọng của TNTC” là những nguyên nhân trực tiếp dẫn đến TNTC.

- Mức độ ĐNCBCC cấp xã nhận thức rõ về hậu quả của TNTC.

Phần lớn CBCC cấp xã có sự nhận thức sâu sắc và toàn diện về tính chất nguy hiểm của TNTC. Điểm nhận đáng chú ý nhất là 100% ý kiến đều thống nhất khẳng định TNTC là nhân tố “trực tiếp đe dọa đến sự tồn vong của chế độ”. Sự đồng thuận tuyệt đối này minh chứng cho việc các tỉnh, thành phố VDHBB đã quán triệt nghiêm túc quan điểm chỉ đạo của Đảng về PCTNTC. Ngoài ra, ĐNCBCC cấp xã cũng nhận diện rõ các hệ lụy mang tính hệ thống của TNTC.

- Mức độ ĐNCBCC cấp xã có khả năng nhận diện các thông tin sai lệch, xuyên tạc về công tác PCTNTC và đấu tranh với các quan điểm sai trái về PCTNTC.

Kết quả tự đánh giá của ĐNCBCC cấp xã cho thấy, 90,5% ý kiến đánh giá ở mức “tốt” và 22,75% đánh giá mức “rất tốt” về khả năng nhận diện các thông tin sai lệch, xuyên tạc về công tác PCTNTC và đấu tranh với các quan điểm sai trái về PCTNTC. Khả năng nhận diện tốt giúp ĐNCBCC cấp xã trở thành những hạt nhân tuyên truyền hiệu quả, kịp thời định hướng dư luận và đập tan các luận điệu xuyên tạc về cuộc đấu tranh chống “giặc nội xâm” góp phần trực tiếp giữ vững ổn định chính trị tại địa phương, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Mức độ ĐNCBCC cấp xã nắm bắt kịp thời thông tin mới về PCTNTC và nhận thức đúng đắn về bản chất các vụ việc TNTC đã được phát hiện và xử lý.

Phát hiện từ nghiên cứu, 89,75% CBCC cấp xã tự đánh giá khả năng cập nhật thông tin và nhận thức đúng về tình hình TNTC tương ứng là mức “tốt” và “rất tốt”. Nhận diện đúng bản chất các vụ việc TNTC là lá chắn giúp ĐNCBCC cấp xã kiên định trước cám dỗ, góp phần hiện thực hóa quyết tâm chính trị của Đảng, Nhà nước về công tác PCTNTC.

b) Về thái độ và niềm tin của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng và Nhà nước

- Mức độ ĐNCBCC cấp xã quan tâm tìm hiểu các nội dung tuyên truyền về PCTNTC.

Đại đa số CBCC cấp xã (hơn 90% cán bộ được hỏi) quan tâm tìm hiểu các nội dung tuyên truyền về PCTNTC, điều này không chỉ thể hiện ý thức trách nhiệm cá nhân mà còn là minh chứng rõ nét cho sự tác động sâu rộng của các hoạt động tuyên truyền về PCTNTC đã và đang được triển khai tại các tỉnh, thành phố VDHBB.

- Mức độ ĐNCBCC cấp xã tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC

Đa số CBCC cấp xã tin tưởng sâu sắc vào chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC. Sự tin tưởng này đã trở thành điểm tựa vững chắc cho tư tưởng chính trị, được thể hiện rõ nét qua tỷ lệ có tới 95,3% CBCC cấp xã khẳng định niềm tin của mình ở mức độ “tin tưởng” và “tin tưởng tuyệt đối”. Số liệu thực tiễn đã khẳng định hiệu quả tuyên truyền trong việc định hình nhận thức đúng đắn cho ĐNCBCC cấp xã về công tác PCTNTC.

- Mức độ ĐNCBCC cấp xã ủng hộ và đồng thuận với các giải pháp PCTNTC của Đảng và Nhà nước; sẵn sàng tham gia triển khai các biện pháp đấu tranh PCTNTC trong phạm vi chức trách và nhiệm vụ được giao

Dữ liệu thu thập được cho thấy sự chuyển biến hết sức tích cực trong nhận thức và hành động của ĐNCBCC cấp xã. Cụ thể, khi đánh giá về mức độ “ủng hộ và đồng thuận với các biện pháp PCTNTC của Đảng và Nhà nước”, có tới 61,25% ý kiến tự đánh giá đạt mức “tốt” và 30,0% đánh giá ở mức “rất tốt”. Hiệu quả tuyên truyền tại cơ sở đã tạo ra bước chuyển quan trọng từ nhận thức chính trị sang hành động thực tiễn.

- Mức độ ĐNCBCC cấp xã có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định trước sự tấn công của các thế lực thù địch trên mặt trận tư tưởng; kiên quyết đấu tranh với các quan điểm xuyên tạc, sai lệch về công tác PCTNTC

Hiệu quả của hoạt động tuyên truyền về PCTNTC tại các tỉnh, thành phố VDHBB được thể hiện rõ nét qua kết quả khảo sát thực tế, khi có tới 54,75% cán bộ tự đánh giá đạt mức “tốt” trong việc kiên định lập trường và đấu tranh với các quan điểm sai trái về PCTNTC; 29,5% ở mức “rất tốt”. Như vậy, ĐNCBCC cấp xã không còn thụ động trong tiếp nhận các thông tin xuyên tạc, bịa đặt về công tác PCTNTC mà luôn sẵn sàng bẻ gãy các luận điệu xấu độc ngay từ khi mới phát sinh. Đây là nhân tố quyết định để định hướng dư luận và bảo vệ vững chắc thành quả của công tác PCTNTC trong giai đoạn hiện nay.

c) Tính tích cực chính trị - xã hội của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Mức độ tự tu dưỡng, rèn luyện liêm chính cá nhân của ĐNCBCC cấp xã

Cơ sở dữ liệu thu thập được phản ánh, đa số CBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB có tính tiên phong, gương mẫu trong lối sống; thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch các hoạt động và trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập của cá nhân theo đúng quy định của pháp luật.

- Mức độ chủ động và trách nhiệm của ĐNCBCC cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ PCTNTC.

Phân tích dữ liệu khảo sát cho thấy, 92% CBCC cấp xã tự đánh giá mức “tốt” và “rất tốt” về sự chủ động, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ PCTNTC; 82,5% “Chủ động nghiên cứu, chia sẻ các chủ trương, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTNTC” và 66,0% thể hiện bản lĩnh chính trị qua việc đấu tranh, phản bác các thông tin xuyên tạc về công tác này [Phụ lục 4, bảng 1.6]. Với tỷ lệ trên 90% CBCC tự đánh giá tính chủ động và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ PCTNTC từ mức tốt trở lên không chỉ là kết quả của tuyên truyền hiệu quả và giáo dục tư tưởng, tạo nền tảng xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch, vững mạnh.

- Mức độ tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến và triển khai các chủ trương, chính sách về PCTNTC.

ĐNCBCC cấp xã có tinh thần trách nhiệm cao với 89,75% tự đánh giá mức “tốt” và “rất tốt”. Sự tích cực được cụ thể hóa bằng những hành vi thiết thực với 72,75% CBCC chủ động “Lan tỏa thông tin tích cực, tạo dư luận xã hội ủng hộ công cuộc PCTN của Đảng và Nhà nước” sau khi được tuyên truyền các nội dung về PCTNTC. Các chỉ báo thống kê phản ánh hoạt động tuyên truyền về PCTNTC đã đi vào chiều sâu, gắn liền với các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của ĐNCBCC cấp xã trong quá trình thực thi công vụ tại địa phương.

- Mức độ tham gia xây dựng và hoàn thiện các quy định, cơ chế phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực tại địa phương.

Đa số CBCC cấp xã tích cực tham gia xây dựng, hoàn thiện các quy định, cơ chế phòng ngừa TNTC tại địa phương, góp phần quan trọng nhằm thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát quyền lực ngay tại cơ sở. Dữ liệu thực chứng từ kết quả tự đánh giá của ĐNCBCC cấp xã cho thấy sự chuyển biến tích cực trong hành động thực tiễn với 87,25% mức “tốt” và “rất tốt” ở nội dung “Tích cực tham gia xây dựng và hoàn thiện các quy định, cơ chế phòng ngừa TNTC tại địa phương”.

- Mức độ chủ động đấu tranh, phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi quản lý.

Kết quả tự đánh giá của ĐNCBCC cấp xã với nội dung “Chủ động đấu tranh với các biểu hiện TNTC, ngăn ngừa và xử lý các hành vi TNTC trong phạm vi quản lý” cho thấy tinh thần quyết tâm PCTNTC của đội ngũ này khá cao với 72,25% mức “tốt” và “rất tốt”; 66,0% CBCC cấp xã “chủ động đấu tranh, phản bác các thông tin xuyên tạc về công tác PCTNTC” và 77,0% “chủ động phát hiện, phản ánh hành vi TNTC trong phạm vi quản lý”. Kết quả trên phản ánh tinh thần trách nhiệm, dám và chạm vì lợi ích chung của ĐNCBCC cấp xã [Phụ lục 4, bảng 1.6].

3.2.1.2. Những hạn chế về nhận thức, thái độ, niềm tin và tính tích cực chính trị - xã hội của ĐNCBCC cấp xã

- Nhận thức của một bộ phận CBCC cấp xã về công tác PCTNTC chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc.

- Niềm tin vào sự đúng đắn của chủ trương, đường lối và quyết tâm chính trị trong đấu tranh PCTNTC của Đảng và Nhà nước của một bộ phận CBCC cấp xã chưa thật vững chắc, còn có biểu hiện hoài nghi, dao động.

- Bản lĩnh chính trị của một bộ phận CBCC cấp xã chưa vững vàng, còn bị cám dỗ bởi vật chất, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

- Tính tích cực chính trị - xã hội trong công tác đấu tranh PCTNTC của một bộ phận CBCC cấp xã chưa cao.

3.2.2. Thực trạng sử dụng các nguồn lực phục vụ hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

3.2.2.1. Kết quả sử dụng nguồn nhân lực

a) Về sự lãnh đạo, quản lý hoạt động tuyên truyền về PCTNTC

- Cấp ủy, chính quyền các tỉnh, thành phố VDHBB đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC

Từ năm 2019 đến nay, tỉnh ủy, thành ủy, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố VDHBB đã tăng cường đôn đốc, chỉ đạo quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác PCTNTC, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Trong đó, trọng tâm là Luật PCTN 2018, cuốn sách “*Kiên quyết, kiên trì đấu tranh PCTNTC, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*” của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTNTC “*về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực*”; Quy định số 231-QĐ/TW, ngày

17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống TNLPTC; quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; quy định về thẩm quyền của người đứng đầu trong công tác cán bộ và các Thông báo kết luận của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTNLPTC ...

- Các tổ chức, các lực lượng tham gia tuyên truyền về PCTNTC có sự phối hợp đồng bộ, từng bước nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC

Trên cơ sở sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân các tỉnh, thành phố, các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch tuyên truyền; nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC.

b) Về việc xây dựng đội ngũ chủ thể trực tiếp tuyên truyền về PCTNTC

Nhìn chung, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên từ tỉnh đến cơ sở được cấp ủy lựa chọn ngày càng chặt chẽ, bám sát theo các tiêu chuẩn quy định, là những đồng chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống trong sáng, lành mạnh; nắm vững những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có trình độ hiểu biết chung về các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; ... gương mẫu về đạo đức, lối sống, có mối quan hệ gần gũi với nhân dân, chất lượng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên ngày một nâng lên.

Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên luôn chủ động cung cấp thông tin kịp thời tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về tình hình thế giới, khu vực, trong nước và của địa phương; các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước và cấp ủy, chính quyền các cấp nói chung và các chủ trương, đường lối, pháp luật của Đảng, Nhà nước về PCTNTC.

c) Các chủ thể tuyên truyền tích cực đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tuyên truyền về PCTNTC

- Nội dung tuyên truyền đã tập trung làm rõ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTNTC; tuyên truyền kịp thời kết quả thanh tra, kiểm tra và những thành tựu chung của công tác PCTNTC.

- Phương pháp tuyên truyền đã được sử dụng đa dạng, phù hợp với đối tượng tuyên truyền.

- Hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, tạo sức hấp dẫn với đối tượng tuyên truyền.

3.2.2.2. Về sử dụng thời gian, kinh phí, phương tiện và cơ sở vật chất cho hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Các tỉnh, thành phố VDHBB đã sử dụng thời gian tương đối phù hợp cho các hoạt động tuyên truyền về PCTNTC; b) Sự quan tâm đầu tư và quản lý, sử dụng phương tiện, cơ sở vật chất, kinh phí hợp lý góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền; c) Chủ động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3.2.2.3 Xây dựng, phát huy tốt môi trường xã hội khách quan tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

Sự cộng hưởng hài hòa của các điều kiện khách quan về kinh tế - xã hội, chính trị - xã hội, văn hóa – xã hội tại các tỉnh, thành phố VDHBB đã kiến tạo một môi trường thực tiễn thuận lợi để nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC.

3.2.2.4. Những hạn chế, bất cập trong sử dụng nguồn lực cho hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Về sử dụng nguồn nhân lực cho hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Tinh thần trách nhiệm của các chủ thể, sự phối hợp và phát huy vai trò của các tổ chức, các lực lượng còn hạn chế.

- Nguồn nhân lực trực tiếp tham gia tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã còn nhiều bất cập.

- Kết quả đổi mới hình thức, phương pháp tuyên truyền về PCTNTC chưa đáp ứng được yêu cầu.

b) Sử dụng thời gian, kinh phí, cơ sở vật chất chưa thực sự hiệu quả

(1) Sự bất cập trong phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính đang tạo ra sự mất cân đối giữa mục tiêu chính trị và khả năng thực thi; (2) Sự lạc hậu của cơ sở vật chất, tạo nên một khoảng cách đáng kể trước xu thế bùng nổ của công nghệ thông tin; (3) Sự lãng phí về nguồn lực thời gian và nhân lực do thiếu hụt cơ chế chính sách mang tính đặc thù.

c) Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tuyên truyền về PCTNTC mới chỉ dừng ở “phần ngọn”, chưa khai thác được các lợi thế của công nghệ và truyền thông đa phương tiện

Số liệu thực chứng cho thấy cấp ủy các cấp ở VDHBB chưa thực sự quan tâm tới các công cụ quản trị tương tác hiện đại như khảo sát trực tuyến hay dữ liệu lớn, coi đó là một công cụ quan trọng để nắm bắt dư luận trong thời đại số, do đó làm cho hoạt động tuyên truyền bị thả nổi ở đầu ra và không định lượng được sự chuyển biến hành vi về PCTNTC của CBCC cấp xã. Việc ứng dụng công nghệ thông tin tại VDHBB mới chỉ dừng ở “phần ngọn” nghĩa là mới chỉ tận dụng các công cụ sẵn có, chứ chưa chuyển biến ở “phần gốc” là xây dựng tư duy hệ thống, thiết lập hạ tầng dữ liệu chính thống và ứng dụng công nghệ để kiểm tra, giám sát tư tưởng.

3.2.2.5. Xây dựng, phát huy tính tích cực của môi trường xã hội khách quan trong hoạt động tuyên truyền còn bất cập

(1) Sự thiếu đồng bộ về thể chế đang tạo ra những trở lực khách quan cho hoạt động tuyên truyền; (2) Vai trò của chủ thể lãnh đạo tại cơ sở chưa được phát huy đúng mức; (3) Tình trạng suy thoái đạo đức và các thủ đoạn đối phó tinh vi của một bộ phận cán bộ đang làm biến dạng môi trường văn hóa liêm chính từ bên trong.

3.2.3. Đánh giá mức độ đạt được mục đích tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã ở các tỉnh, thành phố vùng duyên hải Bắc bộ

Trong những năm qua, kết quả chuyển biến về nhận thức, thái độ, niềm tin, tính tích cực chính trị - xã hội của ĐNCBCC cấp xã ở các tỉnh, thành phố VDHBB trong PCTNTC cơ bản đạt được mục tiêu tuyên truyền về PCTNTC. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, kết quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã còn những hạn chế nhất định.

3.2.4. Nguyên nhân của kết quả và hạn chế

3.2.4.1. Nguyên nhân của kết quả

a) Nguyên nhân khách quan

(1) Quyết tâm chính trị mang tính chiến lược của Trung ương với những kết quả đột phá và tinh thần thượng tôn pháp luật “không có vùng cấm, không có ngoại lệ” trong công tác PCTNTC đã tạo ra hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ, sâu rộng trong toàn bộ hệ thống chính trị và đời sống xã hội; (2) Điều kiện kinh tế - xã hội năng động, phát triển là nền tảng vững chắc, thúc đẩy sự đầu tư bài bản về nguồn lực và cơ sở vật chất phục vụ hoạt động tuyên truyền về PCTNTC; (3) Sự bùng nổ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng chuyển đổi số mạnh mẽ với sự phổ cập sâu rộng của hạ tầng thông tin, internet băng thông rộng cùng các nền tảng mạng xã hội đã tạo ra hệ thống công cụ kỹ thuật hiện đại, là tiền đề khách quan đặc biệt thuận lợi cho hoạt động tuyên truyền nói chung và tuyên truyền về PCTNTC nói riêng; (4) Sự hình thành bước đầu mang tính lan tỏa của văn hóa liêm chính và môi trường xã hội lành mạnh tại địa phương là nhân tố khách quan, tạo không gian nuôi dưỡng bền vững cho hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC; (5) Sự hoàn thiện và tính minh bạch ngày càng cao của khung khổ pháp lý, hệ thống quy định về PCTNTC của Đảng và Nhà nước, trọng tâm là các cơ chế về kiểm soát quyền lực, kê khai tài sản và trách nhiệm giải trình đã xây dựng nên hành lang lý luận khoa học cùng cơ sở tra cứu chuẩn mực cho hoạt động tuyên truyền.

b) Nguyên nhân chủ quan

(1) Sự quyết liệt, đồng bộ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và sự phối hợp chặt chẽ của cả hệ thống chính trị địa phương là nguyên nhân tiên quyết, giữ vai trò định hướng và tạo động lực cho hoạt động tuyên truyền; (2) Sự bứt phá trong đổi mới tư duy lý luận và phương pháp tiếp cận công tác tư tưởng là nhân tố quyết định tính hấp dẫn, chiều sâu của hoạt động tuyên truyền; (3) Chất lượng vượt trội về trình độ lý luận, bản lĩnh chính trị và tinh thần trách nhiệm của ĐNCBCC cấp xã là nhân tố quyết định hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC; (4) Nhân tố mang tính gốc rễ cấu thành hiệu quả tuyên truyền bền vững chính là bản lĩnh chính trị vững vàng và ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện liêm chính cá nhân của chính ĐNCBCC cấp xã.

3.2.4.2. Nguyên nhân của hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

(1) Mặt trái của kinh tế thị trường và đặc trưng kinh tế - xã hội của VDHBB; (2) sự bất cập, thiếu đồng bộ và chậm đổi mới của hệ thống thể chế, cơ chế chính sách đặc thù đối với ĐNCBCC cấp xã; (3) sự bùng nổ của không gian mạng, công nghệ số và các thủ đoạn chống phá tinh vi từ các thế lực thù địch, cơ hội chính trị; (4) tác động từ những đặc trưng văn hóa vùng miền và tâm lý “phép vua thua lệ làng” ở nông thôn Việt Nam.

b) Nguyên nhân chủ quan

(1) Vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu các cấp, đặc biệt là cấp xã trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động tuyên truyền về PCTNTC chưa được phát huy đúng mức; (2) Một số chủ thể lãnh đạo, quản lý hoạt động tuyên truyền và chủ thể trực tiếp tuyên truyền từ cấp tỉnh đến cơ sở suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức lối sống và nhiều bất cập về năng lực, chậm đổi mới về phương thức tuyên truyền; (3) Bản lĩnh chính trị và ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức liêm chính của một bộ phận CBCC cấp xã chưa cao; (4) Việc đầu tư thời gian, kinh phí, khai thác và sử dụng

các nền tảng công nghệ phục vụ hoạt động tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã chưa thỏa đáng.

3.3. Những vấn đề đặt ra về hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã hiện nay

3.3.1. Mâu thuẫn giữa năng lực thực tế, tính tích cực và chủ động của chủ thể tuyên truyền còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao, phức tạp của nhiệm vụ tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã trong tình hình mới

Hệ quả tất yếu của mâu thuẫn này là tình trạng “tuyên truyền nhiều nhưng hiệu quả thực tế thấp”, do đó ĐNCBCC cấp xã chưa thực sự có sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong công tác đấu tranh PCTNTC.

3.3.2. Sự bất cập giữa yêu cầu khách quan *phải* tăng cường giáo dục liêm chính, đạo đức công vụ với xu hướng đề cao lợi ích cá nhân của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã dưới tác động của mặt trái cơ chế thị trường *trong hoạt động tuyên truyền phòng chống tham nhũng, tiêu cực*

Sự bất cập giữa yêu cầu giáo dục văn hóa liêm chính và xu hướng đề cao lợi ích cá nhân là một mâu thuẫn tồn tại khách quan. Giải quyết mâu thuẫn này đòi hỏi một quá trình đấu tranh bền bỉ giữa cái tiến bộ và cái lạc hậu, giữa “xây” và “chống”, nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng ĐNCBCC cấp xã thực sự là “công bộc” của nhân dân, xứng đáng với tầm vóc và yêu cầu của kỷ nguyên phát triển mới.

3.3.3. Khoảng cách giữa yêu cầu đổi mới về nội dung, phương thức tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với áp lực từ sự phát triển của hệ sinh thái truyền thông số và năng lực tiếp nhận thông tin ngày càng cao của cán bộ chủ chốt cấp xã

Về bản chất, mâu thuẫn này phát sinh từ hai mặt đối lập: Một bên là yêu cầu tuyên truyền về PCTNTC phải đảm bảo tính chính xác, cẩn trọng và chuẩn mực của các cơ quan chính thống; bên kia là sự phát triển nhanh chóng của truyền thông xã hội như TikTok, Facebook, Youtube hay sự hỗ trợ của AI, nơi thông tin được lan truyền theo cơ chế tương tác thời gian thực, đa chiều và dễ bị bóp méo. Chỉ khi nội dung về PCTNTC chuyên hóa thành những thông điệp hiện đại, có sức lan tỏa tự nhiên trên các loại hình truyền thông mới, chúng ta mới có thể giải quyết triệt để mâu thuẫn giữa cũ và mới, góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC.

3.3.4. Rào cản giữa yêu cầu tất yếu phải nâng cao hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trước những thách thức từ môi trường xã hội và sự giới hạn về các điều kiện bảo đảm

Một là, mâu thuẫn giữa quyết tâm PCTNTC “không có vùng cấm, không có ngoại lệ” và sức cản từ môi trường xã hội đa chiều; Hai là, mâu thuẫn giữa tính “kịp thời, công khai” của thông tin tuyên truyền về TNTC và sự thiếu hụt các điều kiện bảo đảm. Những mâu thuẫn trên chính là động lực để đổi mới tư duy tuyên truyền về PCTNTC.

Tiểu kết chương 3

Trên cơ sở phân tích nguyên nhân, luận án đã đúc kết các mâu thuẫn cơ bản đang đặt ra cần tập trung giải quyết: Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ PCTNTC với sự hạn chế về năng lực và tính chủ động của chủ thể tuyên truyền; Mâu thuẫn giữa yêu cầu giáo dục liêm chính, đạo đức công vụ với xu hướng đề cao lợi ích cá nhân trong cơ chế thị trường; Mâu thuẫn giữa đòi hỏi đổi mới nội

dung, phương thức tuyên truyền với sự phát triển nhanh chóng của trình độ dân trí và truyền thông hiện đại; Mâu thuẫn giữa mục tiêu đẩy mạnh tuyên truyền với những rào cản từ môi trường xã hội phức tạp và sự thiếu hụt các điều kiện bảo đảm.

Việc nhận diện đúng thực trạng và phân tích sâu sắc các mâu thuẫn này là đòi hỏi khách quan, tạo tiền đề lý luận và thực tiễn quan trọng để tác giả đề xuất các giải pháp khả thi tại chương 4 nhằm nâng cao hiệu quả tuyên truyền PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã VDHBB thời gian tới

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC CHO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CHỦ CHỐT CẤP XÃ Ở CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ VÙNG DUYÊN HẢI BẮC BỘ THỜI GIAN TỚI

4.1. Quan điểm nâng cao hiệu quả tuyên truyền phòng chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã ở vùng Duyên hải Bắc bộ

4.1.1. Quán triệt việc nâng cao hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên trong công tác tư tưởng, tuyên giáo, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã vùng Duyên hải Bắc Bộ trong bối cảnh mới

4.1.2. Xác định tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là giải pháp căn cơ nhằm định hình nhận thức và chuẩn mực đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã; từ đó tạo bước chuyển hóa toàn diện từ nhận thức chính trị sang hành động tự giác, hình thành cơ chế tự kiểm soát tư tưởng bền vững để cán bộ “không muốn” và “không cần” tham nhũng, tiêu cực

4.1.3. Nâng cao hiệu quả tuyên truyền theo hướng toàn diện, thiết thực, có tính chiến đấu và dự báo, phòng ngừa từ sớm; chú trọng trang bị kiến thức pháp luật, kỹ năng xử lý tình huống và rèn luyện bản lĩnh chính trị vững vàng cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

4.1.4. Gắn kết chặt chẽ hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với chuyển đổi số; coi ứng dụng thành tựu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư là giải pháp đột phá nhằm đổi mới phương thức tuyên truyền, tăng cường tính công khai, minh bạch và sức lan tỏa trên không gian mạng

4.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền phòng chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã ở vùng Duyên hải Bắc Bộ

4.2.1. Phát huy trách nhiệm và tính tiên phong, gương mẫu của các chủ thể tiến hành hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

4.2.1.1. Nâng cao nhận thức của các chủ thể về hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Phải kiên trì quán triệt các quan điểm chỉ đạo và mục tiêu của Đảng về PCTNTC; thực hành triết lý nêu gương của lãnh đạo cấp cao, xác lập tiêu chí đánh giá năng lực quản trị thông qua hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC tại đơn vị, địa phương; thực hành triết lý nêu gương của lãnh đạo cấp cao, xác lập tiêu chí đánh giá năng lực quản trị thông qua hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC tại đơn vị, địa phương.

4.2.1.2. Phân định rõ trách nhiệm của các chủ thể trong tiến hành hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

Thể chế hóa và cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của từng chủ thể trong quy trình tuyên truyền; Thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành; Áp dụng quy chế nêu gương và xác lập trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; Phân cấp quản lý gắn với đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động tuyên truyền về PCTNTC; Hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC và chế tài xử lý trách nhiệm đối với các chủ thể.

4.2.1.3. Phát huy tính tiên phong, gương mẫu của các chủ thể lãnh đạo, quản lý hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực làm tấm gương cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã tin tưởng, học tập và làm theo

Thiết lập “Bộ chỉ số nhận diện sự gương mẫu” đối với chủ thể tuyên truyền, chuyển hóa các tiêu chuẩn đạo đức định tính thành các tiêu chí định lượng trong thực thi công vụ; Thực hiện cơ chế đối thoại định kỳ; ứng dụng công nghệ trong tuyên truyền số, xây dựng các trang mạng xã hội của các chủ thể tuyên truyền thành các “vùng xanh” về đạo đức công vụ; Đổi mới cơ chế đánh giá cán bộ tuyên truyền.

4.2.2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã “dưỡng liêm” nhằm ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa

4.2.2.1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật để ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực từ sớm, từ xa

Giải pháp này tập trung vào việc tạo lập một hành lang pháp lý khép kín và hệ thống kiểm soát quyền lực đa tầng, chuyển trọng tâm từ hậu kiểm, xử lý sai phạm sang tiền kiểm, tiên lượng và triệt tiêu các xung đột lợi ích ngay từ khi mới manh nha.

4.2.2.2. Cải thiện chính sách tiền lương, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã “dưỡng liêm”

Đẩy nhanh tiến trình cải cách tiền lương theo vị trí việc làm đối với CBCC cấp xã; Xây dựng các chế độ đãi ngộ như ưu đãi về nhà ở, đào tạo và chăm sóc sức khỏe đặc thù cho CBCC cấp xã có thành tích xuất sắc; Cải thiện cơ chế làm việc theo hướng hiện đại hóa hành chính, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số; Thiết lập một hệ thống “trợ cấp rủi ro nghề nghiệp” đối với những vị trí chủ chốt thường xuyên phải đối mặt với các quyết định nhạy cảm về đất đai, đầu tư; Cải thiện điều kiện “dưỡng liêm” phải đi đôi với kỷ luật sắt.

4.2.2.3. Khơi dậy ý thức tự rèn, tự dưỡng của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

Đổi mới công tác giáo dục chính trị; cần cụ thể hóa Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới thành các tiêu chí đánh giá sát với đặc thù cấp xã; Biểu dương, khen thưởng kịp thời những người dũng cảm đấu tranh chống TNLPTC; Tăng cường vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân; Gắn kết quả tự rèn luyện của CBCC cấp xã với công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ.

4.2.3. Xác định mục đích hợp lý; đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức tuyên truyền và và sử dụng hợp lý các nguồn lực cho hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã

4.2.3.1. Xác định rõ mục đích, yêu cầu của hoạt động tuyên truyền

Phân tầng mục tiêu tuyên truyền theo thang đo nhận thức; Xây dựng bộ tiêu chí yêu cầu sát hợp với đặc thù địa phương; Hoạt động tuyên truyền về PCTNTC phải được gắn kết chặt chẽ với cơ chế kiểm tra, giám sát.

4.2.3.2. *Đổi mới mạnh mẽ nội dung tuyên truyền theo hướng thiết thực, cập nhật và sát đối tượng*

Xây dựng ngân hàng nội dung tuyên truyền về PCTNTC theo hướng đa tầng; Thực hiện số hóa và trực quan hóa thông tin tuyên truyền thông qua infographic, video ngắn và các nền tảng mạng xã hội; Áp dụng kỹ thuật “tuyên truyền dựa trên bằng chứng”; chuyển đổi mô hình tuyên truyền từ một chiều sang đối thoại.

4.2.3.3. *Sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho hoạt động tuyên truyền phòng chống tham nhũng, tiêu cực*

Tăng cường chuyển đổi số trong tuyên truyền; Chuẩn hóa đội ngũ báo cáo viên thông qua đào tạo chuyên sâu; Hoàn thiện các chính sách đãi ngộ và môi trường làm việc lành mạnh, tạo điều kiện cho ĐNCBCC cấp xã thực hành liêm chính.

4.2.4. *Tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số mạnh mẽ trong hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã*

4.2.4.1. *Hiện đại hóa phương thức tuyên truyền thông qua các nền tảng số đa phương tiện*

Sản xuất các nội dung đa phương tiện nhằm lan tỏa thông điệp chính trị đến từng chi bộ và CBCC cấp xã; Chú trọng đào tạo kỹ năng tác nghiệp số cho cán bộ tuyên giáo, tư pháp về sản xuất nội dung và kỹ năng đấu tranh trên không gian mạng; Đảm bảo sự gắn kết chặt chẽ với an ninh mạng, bảo mật dữ liệu và bảo vệ chính trị nội bộ.

4.2.4.2. *Xây dựng hệ thống dữ liệu số tập trung và ứng dụng công nghệ Big Data để giám sát hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực*

Xây dựng trực tích hợp dữ liệu tuyên truyền PCTNTC dùng chung, đảm bảo kết nối liên thông từ cấp tỉnh đến cấp xã; Ứng dụng các thuật toán phân tích ngữ nghĩa để đánh giá thái độ và tâm lý của ĐNCBCC cấp xã đối với các nội dung tuyên truyền về PCTNTC; Đào tạo đội ngũ chuyên gia phân tích dữ liệu trong cơ quan tuyên giáo và dân vận, cơ quan truyền thông.

4.2.5. *Tạo lập môi trường xã hội lành mạnh góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã*

4.2.5.1. *Xây dựng môi trường chính trị - xã hội ổn định, thông tin minh bạch, định hướng thông tin tích cực trên không gian mạng*

Cụ thể hóa cơ chế công khai mặc định trên không gian mạng; xây dựng mạng lưới truyền thông chính thống tại địa phương mạnh về cả nội dung và kỹ thuật; Tăng cường quản lý nhà nước về an ninh mạng đi đôi với việc nâng cao năng lực số và văn hóa số cho CBCC cấp xã; Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc giám sát cộng đồng trên môi trường mạng; tạo ra thể trận lòng dân vững chắc trên không gian mạng.

4.2.5.2. *Xây dựng môi trường văn hóa liêm chính, thượng tôn pháp luật để “không thể, không muốn, không dám, không cần” tham nhũng, tiêu cực*

Đẩy mạnh giáo dục liên chính, đưa các nội dung của Quy định 144-QĐ/TW vào sinh hoạt chi bộ; Việc hoàn thiện thể chế phải được thực hiện theo hướng “kiến tạo phát triển”, vừa nghiêm minh nhưng cũng vừa có cơ chế bảo vệ những người đổi mới, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung; Ưu tiên tháo gỡ những bất cập trong quản lý đất đai, tài sản công tại địa phương và thực hiện lộ trình cải cách tiền lương để đảm bảo thu nhập hợp pháp cho cán bộ.

4.2.5.3. Tăng cường tuyên truyền đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để chia rẽ nội bộ

Nâng cao năng lực nhận diện và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch về công tác PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã; Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo 35 các cấp; Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân.

Tiểu kết chương 4

Chương 4 của luận án đã xác định hệ thống quan điểm chỉ đạo và đề xuất các nhóm giải pháp có tính khả thi nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã trong thời gian tới. Việc nâng cao hiệu quả tuyên truyền không chỉ góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược của Đảng về PCTNTC mà còn là nền tảng cốt yếu để bồi dưỡng phẩm chất chính trị, rèn luyện đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức trách nhiệm và tính tiên phong cho ĐNCBCC cấp xã. Qua đó, thúc đẩy sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức sang hành động tự giác, hướng tới mục tiêu xây dựng văn hóa liên chính để cán bộ “không muốn, không thể, không dám, không cần” TNTC.

KẾT LUẬN

Tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã là một bộ phận trọng yếu trong công tác tư tưởng của Đảng, nhằm xây dựng “thế trận lòng dân” và củng cố sự liên chính từ nền tảng của hệ thống chính trị.

Nâng cao hiệu quả tuyên truyền về PCTNTC cho ĐNCBCC cấp xã VDHBB là một quá trình vận động phức tạp, chịu sự chi phối của nhiều yếu tố. Tuy nhiên, nếu có sự thống nhất về nhận thức và quyết tâm chính trị cao từ cấp ủy địa phương, kết hợp với các giải pháp khoa học, hiện đại, chúng ta hoàn toàn có thể tạo ra sự chuyển biến căn bản về chất trong đạo đức công vụ của cán bộ cơ sở. Điều này không chỉ góp phần bảo vệ uy tín của Đảng mà còn tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển bền vững của VDHBB nói riêng và cả nước nói chung.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Nguyễn Thị Hương Giang (2025), “Phản bác luận điệu xuyên tạc công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam”, *Tạp chí điện tử Thanh niên Việt*, đường link: <https://thanhnienviet.vn/phan-bac-luan-dieu-xuyen-tac-cong-tac-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-o-viet-nam> 209250908151958866.htm, ISSN 2734-9020.
2. Nguyễn Thị Hương Giang (2025), “Vai trò của đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”, *Tạp chí Thanh niên nghiên cứu khoa học*, số 82, ISSN 2734-9039.
3. Nguyễn Thị Hương Giang (2025), “Nâng cao hiệu quả tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp xã”, *Tạp chí Lý luận chính trị & Truyền thông*, số chuyên đề 3, ISSN 1859-1485.
4. Nguyễn Thị Hương Giang (2025), “Tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong bối cảnh chuyển đổi số”, *Tạp chí điện tử Lý luận chính trị*, đường link: <https://lyluanchinhtri.vn/tuyen-truyen-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-trong-boi-canhh-chuyen-doi-so> 10385.html, ISSN 2525-2607.
5. Nguyễn Thị Hương Giang (2026), “Vạch trần bản chất xuyên tạc công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trước thềm Đại hội XIV của Đảng”, *Tạp chí thanh niên nghiên cứu khoa học*, số 89, ISSN 2734-9039.